

Số: 41/KH-SNNPTNT

An Giang, ngày 04 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022

Căn cứ Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 1525/BNN-QLCL ngày 15/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 490/KH-BCĐLNATTP ngày 17/02/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm (ATTP) về việc triển khai công tác hậu kiểm an toàn thực phẩm năm 2022;

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng chung đến kinh tế - xã hội, trong đó có lĩnh vực ATTP. Thực hiện công văn số 1014/UBND-KTN ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh An Giang về việc tăng cường công tác đảm bảo ATTP trong bối cảnh dịch Covid-19, qua công tác kiểm tra, hậu kiểm đã phát hiện một số trường hợp sản phẩm có chất cấm sử dụng, chất hỗ trợ chế biến ngoài danh mục được phép sử dụng, cơ sở chưa thực hiện tự công bố chất lượng sản phẩm.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, hậu kiểm nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm cho người dân, góp phần bảo vệ người tiêu dùng và phát triển kinh tế - xã hội, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022, với nội dung cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Nêu cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP tại các đơn vị và địa phương, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP; triển khai hoạt động hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý về ATTP trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tăng

cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc ngành nông nghiệp quản lý.

2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo ATTP đúng theo quy định của pháp luật.

3. Thông qua việc hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đánh giá việc tuân thủ thực hiện hồ sơ về ATTP (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, việc tự công bố sản phẩm, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm,...). Đồng thời, tuyên truyền các quy định của pháp luật về ATTP đến các cơ sở biết và thực hiện.

4. Công tác kiểm tra, hậu kiểm nhằm kịp thời ngăn chặn thực phẩm không bảo đảm an toàn; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

II. Yêu cầu

1. Công tác hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

2. Hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, thực hiện cam kết đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, đánh giá nội dung ghi nhãn và chỉ tiêu ATTP cơ sở tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng). Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

3. Tập trung kiểm tra, lấy mẫu kiểm nghiệm đối với các sản phẩm tiềm ẩn nguy cơ sử dụng chất cấm, chất hỗ trợ chế biến, phụ gia thực phẩm ngoài danh mục được phép sử dụng.

4. Hoạt động hậu kiểm tránh chồng chéo giữa các ngành Y tế, Nông nghiệp, Công Thương theo trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP được phân công tại Điều 36, 37, 38 và 39 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý chuyên ngành nào thực hiện thủ tục hành chính/tiếp nhận bản tự công bố thì cơ quan đó chịu trách nhiệm hậu kiểm.

5. Hoạt động hậu kiểm phải bảo đảm phù hợp với bối cảnh, tình hình dịch bệnh COVID -19 về tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng pháp luật; hoạt động hậu kiểm không cản trở hoạt động bình thường của các tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Triển khai công tác hậu kiểm năm 2022

1. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về ATTP trên địa bàn. Công tác kiểm tra, hậu kiểm chú trọng việc lấy mẫu đối với các sản phẩm tiềm ẩn nguy cơ sử dụng chất cấm, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến ngoài danh mục được phép sử dụng, việc thực hiện hồ sơ tự công bố chất lượng sản phẩm và việc thực hiện cam kết đối với cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP của cơ sở; Cần tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật được lồng ghép vào hoạt động kiểm tra, hậu kiểm; Phối hợp kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực ATTP, góp phần đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã, phường, thị trấn tăng cường công tác giám sát đối với cơ sở vi phạm quy định về ATTP, cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây mất ATTP thuộc phạm vi quản lý.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT thông qua Chi cục Quản lý chất lượng nông sản và thủy sản đầu mối, tổng hợp.

2. Đối với các Chi cục: Quản lý chất lượng NLS và Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và BVTV, Thủy sản

- Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, mỗi Chi cục tiến hành xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về ATTP cụ thể thuộc lĩnh vực chuyên ngành và tổ chức triển khai, thực hiện; **Chậm nhất đến ngày 15/4/2022**, các kế hoạch đề nghị gửi về Chi cục quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản đầu mối đơn đốc, theo dõi, tổng hợp báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trong tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, hậu kiểm lấy mẫu ATTP đối với các sản phẩm có nguy cơ sử dụng chất cấm, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến ngoài danh mục được

phép sử dụng và kiểm tra việc thực hiện hồ sơ tự công bố chất lượng sản phẩm của cơ sở.

- Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật đến các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản kịp thời và hiệu quả; kịp thời ghi nhận, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị và địa phương, có tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Sở các biện pháp tháo gỡ, đảm bảo việc triển khai, thực hiện thông suốt, hiệu quả.

- Tăng cường phúc tra đối với địa phương trong việc thực hiện Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Đối với Thanh tra Sở

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị có liên, địa phương tăng cường kiểm tra, hậu kiểm về ATTP lĩnh vực nông nghiệp, kịp thời nêu gương các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm an toàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhằm từng bước cải thiện môi trường kinh doanh; đồng thời nghiên cứu, thực hiện hình thức công khai các đối tượng vi phạm để răn đe theo quy định pháp luật.

- Giao Thanh tra Sở tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Sở kiểm tra, thanh tra đột xuất việc thực hiện quy định ATTP đối với cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi có đơn thư kiến nghị, phản ánh hoặc dư luận xã hội theo quy định pháp luật.

3. Đối với Trung tâm Khuyến nông:

Thực hiện đăng tải nội dung kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về ATTP năm 2022; định kỳ phối hợp Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản cập nhật kết quả thực hiện công tác hậu kiểm trên website của Sở Nông nghiệp và PTNT.

II. Trọng tâm các hoạt động hậu kiểm

1. Hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm

- Tập trung kiểm soát chất lượng nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; kiểm soát việc sử

dụng salbutamol trong chăn nuôi; hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở đã có kết luận hành vi vi phạm về ATTP năm 2021; kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ, xử lý nghiêm khi tổ chức, cá nhân tái phạm theo quy định pháp luật.

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Hậu kiểm về việc tự công bố sản phẩm: Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Hậu kiểm việc thực hiện cam kết đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018.

- Hậu kiểm về điều kiện bảo đảm ATTP trong việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

3. Đối với cơ quan quản lý về ATTP

Thực hiện kiểm tra trách nhiệm việc quản lý nhà nước đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc và địa phương được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP.

4. Trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP

- Các hoạt động ATTP đã được cụ thể hóa tại văn bản quy phạm pháp luật:

+ Hoạt động thẩm định định kỳ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 và Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013.

+ Hoạt động kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018.

+ Hoạt động giám sát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông lâm thủy sản lưu thông, tiêu thụ trong nước theo Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016.

+ Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang theo Quyết định 58/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019.

- Công tác hậu kiểm cần thực hiện thường xuyên, liên tục, khi phát hiện hành vi vi phạm phải làm rõ nguyên nhân, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật;

áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về ATTP, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

- Kết hợp hậu kiểm với tuyên truyền quy định xử lý hình sự đối với tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo Điều 317 Bộ luật Hình sự số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13. Các văn bản quy phạm pháp luật áp dụng xử lý:

+ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012.

+ Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.

+ Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

+ Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

+ Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi.

+ Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.

- Việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

III. Báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm

1. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản chủ trì, làm đầu mối tổng hợp định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu lãnh đạo Sở ban hành báo cáo gửi Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP của tỉnh; đồng thời gửi Trung tâm Khuyến nông để cập nhật, đăng tải trên cổng thông điện tử của ngành.

2. Các mốc thời gian báo cáo:

a) Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành (Tết Nguyên đán, Tháng hành động về ATTP) báo cáo theo thời gian quy định ghi trong các bản Kế hoạch chi tiết triển khai kiểm tra, hậu kiểm của từng đợt. Ngoài ra, thực hiện báo cáo đột xuất khi cơ quan chức năng có yêu cầu.

b) Báo cáo 6 tháng trước ngày **20/6/2022**.

c) Báo cáo năm 2022 trước ngày **30/11/2022**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về ATTP năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT gửi đến các đơn vị và địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCD liên ngành về ATTP tỉnh An Giang;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Chi cục: QLCL NLS và TS; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản; Trồng trọt và BVTV;
- Thanh tra Sở;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Lưu: VT, NTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thị Thanh Vân